

Số: 113/2024/QĐST-HNGĐ

Nông Cống, ngày 06 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 156/2024/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1989

Địa chỉ: Tiểu khu B, thị trấn N, huyện N, Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Anh Ngô Xuân H, sinh năm 1990

Địa chỉ: Tiểu khu B, thị trấn N, huyện N, Thanh Hóa.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; Điều 110; Điều 116; Điều 117 và Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị T và anh Ngô Xuân H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị T và anh Ngô Xuân H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của các bên đương sự:

Chị Hoàng Thị T và anh Ngô Xuân H có 02 con chung là Ngô Hoàng Á, sinh ngày 27/4/2014 và Ngô Ngọc A, sinh ngày 10/11/2017. Giao cháu Ngô Hoàng Á và Ngô Ngọc A cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn. Anh H cấp dưỡng nuôi 02 con chung hàng tháng là 4.000.000đ (Bốn triệu đồng), (2.000.000đ/01 cháu/01 tháng), kể từ tháng 9 năm 2024 cho đến khi con thành niên. Phương thức cấp dưỡng: hàng tháng.

Anh Ngô Xuân H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con, các bên đương sự có quyền khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết về việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con và thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

2.3 Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị T và anh Ngô Xuân H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Hoàng Thị T phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0003093 ngày 25 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa. Trả lại cho chị T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Anh H phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án, thỏa thuận thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Nông Cống;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- UBND thị trấn Nông Cống, h. Nông Cống;
- Lưu hồ sơ vụ án, (2.2)

**THẨM PHÁN**

**Võ Kỳ Anh**